

Hà Nội, ngày 31 tháng 01 năm 2018

Số: 03/2018/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ biên bản hoà giải thành ngày 23/01/2018 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý 08/2018/TLST-DS ngày 02/01/2018.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP A**

Địa chỉ: Số 25 phố T, phường P, quận H, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Trần Hải V, Nghề nghiệp: Chuyên viên xử lý nợ (Theo giấy uỷ quyền số/2014/Seabank ngày 27/8/2014 của bà Nguyễn Thị N- Chủ tịch HĐQT Ngân hàng TMCP A và giấy uỷ quyền số 13930/2017/Seabank ngày 15/11/2017 của ông Vũ Đình K- Trưởng ban xử lý nợ

*** Bị đơn: Anh Lê Mạnh H, sinh năm 1991**

HKTT: Xã A, huyện N, tỉnh Hải Hưng

Hiện tạm trú tại: Tổ 13 phường T, quận L, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận cụ thể như sau:

*** Về khoản nợ gốc, lãi và tiền phạt:** Ngân hàng TMCP A và anh Lê Mạnh H đều xác nhận, anh H còn nợ Ngân hàng số tiền nợ gốc, lãi và tiền phạt theo 02 Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số: 45.15.0774/SEAHOME ngày 13/11/2015 và Hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số: 45.16.0215/SeAHome ngày 01/06/2016, tính đến ngày 16/01/2018, các khoản cụ thể như sau:

Nợ gốc: 295.246.649 đồng

Nợ lãi trong hạn: 10.620.472

Nợ lãi quá hạn: 579.594 đồng

Tổng: 306.446.715 đồng.

Phí trả nợ trước hạn tính đến thời điểm tất toán theo 02 Hợp đồng tín dụng nêu trên

*** Về phương thức thanh toán: Hai bên thoả thuận phương thức thanh toán như sau:**

- Ngày 10/02/2018, anh H trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng

- Ngày 10/03/2018, anh H trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng

- Ngày 10/04/2018, anh H trả nợ cho Ngân hàng số tiền nợ gốc là 10.000.000 đồng

- Ngày 10/05/2018, anh H trả nợ cho Ngân hàng hết số tiền còn nợ là 276.446.715 + số tiền lãi phát sinh đối với số tiền nợ gốc kể từ ngày 17/01/2018 + Phí trả nợ trước hạn tính đến thời điểm tất toán theo 02 Hợp đồng tín dụng

Trường hợp anh H vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo lịch trình trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay là toàn bộ quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất trên diện tích đất 140,6m² (sử dụng riêng: 32m², sử dụng chung: 108,6m²), thửa đất số: 134(1)-1, tờ bản đồ số 20, tổ 13, phường T, quận L, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BĐ 475236, số vào Sổ cấp GCN 99 do UBND quận L cấp cho ông Phạm Văn G, bà Nguyễn Thị N, đã được Văn phòng Đăng ký đất đai Hà Nội – Chi nhánh quận L đăng ký sang tên cho ông Lê Mạnh H ngày 03/6/2015 theo Hợp đồng thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất ngày 13/11/2015 và Hợp đồng thế chấp (sửa đổi lần 1) ngày 01/06/2016 để Ngân hàng thu hồi nợ

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho ngân hàng, thì anh Lê Mạnh H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

* **Về án phí:** Anh Lê Mạnh H tự nguyện chịu cả 7.661.167 đồng (bảy triệu sáu trăm sáu mươi một nghìn một trăm sáu mươi bảy đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả Ngân hàng TMCP A số tiền 7.594.000 đồng (bảy triệu năm trăm chín mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006472 ngày 02/01/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội.
- VKSND quận long Biên;
- Chi cục THA DS Long Biên
- Các đương sự;
- L- u HS, VP.

Thẩm phán

TRẦN TỰ HIẾU